TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HB** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/DS-ST
Ngày: 30-7-2020
V/v "Tranh chấp nợ hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Tài Em
2. Ông Võ Tấn Phước

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:*Ông Văn Hữu Tuấn-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020 về "Tranh chấp nợ hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị H, sinh năm 1966
Địa chỉ: Ấp TC, xã MD, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn:
+ Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1982
Địa chỉ: Ấp TC, xã MD, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.
+ Chị Trương Hồng G (Trương Thị Hồng G), sinh năm 1977
Địa chỉ: Ấp 21, xã MD, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

(Bà H có mặt, anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, chị G vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lâm Thị H trình bày: Ngày 11/10/2012 bà mở dây hụi loại 5.000.000đ, gồm 20 chưng, 04 tháng khui 01 lần, chị Trương Hồng G và anh Nguyễn Minh Đ tham gia 01 chưng, chị G và bà Đ đã hốt, còn nợ lại 04 lần hụi chết với số tiền 20.000.000đ. Nay bà H yêu cầu chị G và anh Đ trả cho bà số tiền 20.000.000đ. Do anh Đ và chị G đã ly hôn nên bà yêu cầu mỗi người trả cho bà 10.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Minh Đ trình bày: thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị H. Anh Đ thừa nhận đó là tiền nợ hụi trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và

chị G. Hiện nay anh đã ly hôn với chị G nên anh đồng ý trả cho bà H số tiền 10.000.000 đồng và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Chị Trương Hồng G (Trương Thị Hồng G) trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà H về số tiền nợ hụi 20.000.000 đồng. Do đây là nợ trong thời kỳ hôn nhân nên chị yêu cầu anh Đ có trách nhiệm trả nợ với chị (chia đôi).

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơnthực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu, phường. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị H. Buộc chị Trương Hồng G và anh Nguyễn Minh Đ có trách nhiệm trả cho bà Lâm Thị H số tiền 20.000.000 đồng (mỗi người trả 10.000.000 đồng). Buộc chị G và anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thị H tranh chấp về nợ hụi với chị Trương Hồng G và anh Nguyễn Minh Đ, cư trú tại ấp 21 và ấp TC xã MD, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HB.

[2]Về nội dung: Bà Lâm Thị H xác định ngày 11/10/2012 bà có mở dây hụi loại 5.000.000 đồng, gồm 20 chưng, 04 tháng khui 01 lần, chị G và anh Đ tham gia 01 chưng và đã hốt. Sau đó anh Đ và chị G có thanh toán tiền hụi chết và còn nợ lại bà số tiền 20.000.000 đồng. Chị G và anh Đ thống nhất với lời trình bày của bà H, cả hai đều xác định đây là nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân và đồng ý trả nợ theo yêu cầu của bà H. Bà H cho rằng hiện nay anh Đ và chị G đã ly hôn nên yêu cầu mỗi người trả cho bà số tiền 10.000.000 đồng. Anh Đ thống nhất với yêu cầu của bà H. Chị G cũng thống nhất chia đôi số tiền nợ hụi 20.000.000 đồng với anh Đ. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là tình tiết không phải chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc anh Đ và chị G mỗi người phải có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 10.000.000 đồng.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Hồng G phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 bộ luật dân sự; Nghị địnhsố 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu, phường; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị H đối với anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Hồng G (Trương Thị Hồng G).

Buộc Anh Nguyễn Minh Đ và chị Trương Hồng G (Trương Thị Hồng G) mỗi người có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị H số tiền 10.000.000 đồng.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Minh Đ và Trương Hồng G (Trương Thị Hồng G) mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 đồng.

Bà Lâm Thị H không phải nộp án phí. Bà H đã dự nộp tạm ứng án phí 500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006101ngày28/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB được hoàn lại đủ.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự**;**
- VKSND huyện HB;
- Cơ quan THA huyện HB;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Diễm